

Bản án: 09/2018/HS-ST

Ngày: 01/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 TP. HỒ CHÍ MINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

2/- Ông Phạm Đăng Khoa

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 TP. Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3:* Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 số 139 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

A, giới tính: nữ, sinh ngày 03/01/1999 tại Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh V; chỗ ở: không có nơi ở nhất định; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: không; con ông B và bà C. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ tạm, giam từ ngày 22/6/2017. (Có mặt)

Bị hại:

1/ Công ty T

Trụ sở: đường H, Phường G, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà N - Giám đốc.

(Có mặt)

2/ Ông E, sinh năm 1988

Địa chỉ: đường O, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông T, sinh 1979

Địa chỉ: đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Vắng mặt)

2/ Ông G, sinh 1986

Địa chỉ: đường R, Phường V, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có mặt)

3/ Bà L, sinh 1948

Địa chỉ: đường E, Phường P, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để kiếm tiền tiêu xài nên A sử dụng tên giả và giấy tờ thông tin cá nhân của người khác để liên hệ và ký hợp đồng thuê với những người cho thuê thiết bị điện tử, sau khi nhận tài sản thì đem bán lấy tiền tiêu xài. Bằng thủ đoạn như trên, trong khoảng thời gian từ tháng 4/2017 đến tháng 5/2017, A đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 14 và ngày 15/4/2017 tại nhà số 69/16 Văn Thân, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, A khai tên giả là Nguyễn Thế Nguyên ký hợp đồng với ông E để thuê các thiết bị chụp ảnh. Ông E đã giao cho bị cáo thuê các thiết bị gồm: 01 máy ảnh hiệu Canon 5D mark II, 01 thẻ nhớ CF 32GB, 01 cục sạc pin máy ảnh Canon, 01 máy ảnh Canon 7D, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 85 ký hiệu EF 88 mmf/1.8 USM, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Tamzon ký hiệu EF 70.200 F2.8, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 16.35mm ký hiệu EF 16-35mm, 01 đèn Flash V860 II hiệu GoDox, 01 chân máy ảnh hiệu Tripod Q999. Khi ký hợp đồng thuê, A đã giao giấy tờ cá nhân gồm bằng tốt nghiệp, sổ hộ khẩu, giấy CMND, giấy phép lái xe mang tên X cho ông Y giữ để làm tin. Sau khi thuê được tài sản, A đem ra chợ Huỳnh Thúc Kháng bán cho những người không rõ lai lịch được số tiền 33.500.000 đồng sử dụng tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Ngày 27/5/2017 A lấy tên giả là K đến số 39 Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3 gặp ông Đ là giám đốc Công ty BMS thuê phòng số 3, lầu 5 của Công ty để tổ chức hội nghị quảng cáo mỹ phẩm thời gian 01 ngày, với giá 800.000 đồng. Sau đó, A sử dụng tên giả Z liên hệ với Công ty T do bà N làm giám đốc thuê thiết bị điện tử gồm: 05 tivi hiệu Samsung 48 inch, 03 ipad 3 và 03 laptop Asus core i5, với giá thuê là 4.800.000 đồng/ngày để tổ chức sự

kiện. Bà N đồng ý và giao cho ông H (*nhân viên Công ty*) đem số tài sản trên đến giao cho A tại số đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 19/6/2017, bà N phát hiện A tại số đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh nên đã trình báo Công an phường K bắt giữ và chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Các tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông E bị cáo đem bán cho người không rõ lai lịch tại đường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên không thu hồi được.

Số tài sản chiếm đoạt của Công ty T bị cáo đã bán cho ông T 02 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 03 Tivi Led hiệu SamSung UA 48J5100KXXV với giá 22.000.000 đồng (*4.400.000 đồng/01 Tivi*) và thẻ chân cho ông Tùng 01 Ipad 3. Bị cáo bán cho ông G 02 laptop Asus (*Asus K53E core I5 , Asus K53S core I5*) và bán cho khách không rõ lai lịch 01 laptop Asus K53SD và 02 Ipad 3. Sau khi mua, ông T đã đem bán lại cho khách không rõ lai lịch 03 Tivi nên không thể thu hồi, số tài sản ông Tùng còn giữ là 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48J5100KXXV và 01 Ipad 3 đã được giao nộp cho Cơ quan điều tra và giao trả cho bị hại. Sau khi mua 02 laptop của bị cáo, ông G đã bán cho khách không rõ lai lịch nên không thể thu hồi. Số tài sản còn lại là 02 Ipad3 và 01 laptop Asus bị cáo đã bán cho khách không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

Đối với các giấy tờ cá nhân gồm bằng tốt nghiệp, sổ hộ khẩu, giấy CMND, giấy phép lái xe mang tên F qua điều tra xác định ông F đã giao cho bị cáo các giấy tờ này để nhờ xin việc, ông F hoàn toàn không biết bị cáo sử dụng giấy tờ vào mục đích phạm tội. Vì vậy, cơ quan điều tra cũng đã giao trả toàn bộ giấy tờ này cho ông F.

Quá trình điều tra, bị cáo A còn khai nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty thiết bị sự kiện S (*đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh*) và Công ty TNHH TM Q (*đường I, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh*), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp và Tân Bình để xác minh xử lý theo thẩm quyền. Tuy nhiên các cơ quan trên xác định không đủ cơ sở để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong hình sự Quận 3 xác định: 05 tivi (*hiệu led Samsung UA 48H5150AKXXV, LED 48J5100AKXXV*), 03 laptop (*hiệu Asus K53E, core I5, 4GB, Asus K53S core I5, Asus K53SD, core I5, 8GB*), 03 Ipad 3. Có tổng giá trị là 40.750.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 120/TCKH ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong hình sự Quận 6 xác định: 01 máy ảnh hiệu Canon 5D mark II, 01 thẻ nhớ CF 32GB, 01 cục sạc pin máy ảnh Canon, 01 máy ảnh Canon 7D, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 85 ký hiệu EF 88 mmf/1.8 USM, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Tamzon ký hiệu EF 70.200 F2.8, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 16.35mm ký hiệu EF 16-35mm, 01 đèn Flash V860 II hiệu GoDox, 01 chân máy ảnh hiệu Tripod Q999 có tổng giá trị là 55.130.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/CTr-VKS ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo qui định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Công ty T có bà N đại diện trình bày: Quá trình điều tra đã được nhận lại 01 Tivi LED Samsung UA 48H5150AKXXV, 01 Tivi LED SamSung 48J5100AKXXV và 01 Ipad 3. Đối với các tài sản không thu hồi được yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo giá mà Hội đồng định giá đã đưa ra.

- Ông E xác định bị cáo đã chiếm đoạt của ông các tài sản gồm: 01 máy ảnh hiệu Canon 5D mark II, 01 thẻ nhớ CF 32GB, 01 cục sạc pin máy ảnh Canon, 01 máy ảnh Canon 7D, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 85 ký hiệu EF 88 mmf/1.8 USM, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Tamzon ký hiệu EF 70.200 F2.8, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 16.35mm ký hiệu EF 16-35mm, 01 đèn Flash V860 II hiệu GoDox, 01 chân máy ảnh hiệu Tripod Q999. Đến nay các tài sản này chưa thu hồi được nên yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo giá mà Hội đồng định giá đã đưa ra.

- Ông G trình bày: Ông có mua của bị cáo 02 laptop hiệu Asus với giá 4.200.000 đồng. Tại thời điểm mua, ông hoàn toàn không biết số laptop này do phạm tội mà có. Khi bán, bị cáo còn viết cam kết với ông là tài sản hợp pháp của bị cáo nên ông đồng ý mua. Sau khi mua ông đã bán cho khách không rõ lai lịch.

- Bà L trình bày: Bà là bà ngoại của bị cáo, hiện bà đang giữ một điện thoại Nokia màu đen dùm cho bị cáo A. Chiếc thoại này là của bị cáo được công an giao trả nhưng do đang bị tạm giam nên bị cáo yêu cầu bà cất dùm cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

[3] Do đã có ý định chiếm đoạt tài sản của những người cho thuê thiết bị điện tử trước nên A dùng thủ đoạn gian dối bằng cách sử dụng tên giả cùng các giấy tờ cá nhân của người khác để ký hợp đồng thuê các thiết bị điện tử. Sau khi được chủ tài sản tin và giao tài sản cho thuê, bị cáo đã bỏ trốn và chiếm đoạt, cụ thể:

[4] Ngày 14 và 15/4/2017 tại nhà số đường X, Phường Y, Quận Z, bị cáo A đã sử dụng tên giả N ký hợp đồng thuê của ông E các thiết bị điện tử gồm: 01 máy ảnh hiệu Canon 5D mark II, 01 thẻ nhớ CF 32GB, 01 cục sạc pin máy ảnh Canon, 01 máy ảnh Canon 7D, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 85 ký hiệu EF 88 mmf/1.8 USM, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Tamzon ký hiệu EF 70.200 F2.8, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 16.35mm ký hiệu EF 16-35mm, 01 đèn Flash V860 II hiệu GoDox, 01 chân máy ảnh hiệu Tripod Q999, có tổng trị giá: 55.130.000 đồng. Sau khi nhận tài sản thuê bị cáo đã đem bán lấy tiền tiêu xài.

[5] Ngày 27/5/2017 bị cáo A lại lấy tên giả K hợp đồng thuê thiết bị điện tử với Công ty T do chị N làm giám đốc. Khoảng 14 giờ ngày 27/5/2017 tại số 39 Trần Quốc Thảo, P.6, Q.3 Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty T đã giao cho bị cáo các tài sản thuê là 05 tivi hiệu Samsung 48 inch, 03 ipad 3 và 03 laptop Asus core i5, có tổng trị giá: 40.750.000 đồng. Sau khi nhận tài sản thuê bị cáo cũng đã đem bán lấy tiền tiêu xài.

[6] Với hành vi như đã nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo A đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo qui định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

[7] Bị cáo A là người có học thức nhất định nên hiểu rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái bị xã hội lên án và bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Tuy nhiên, vì tham lam coi thường pháp luật bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác.

[8] Hành lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương do đó cần phải xử lý nghiêm.

[9] Xét, bị cáo liên tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể các ngày 14,15/4/2017 thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông E, đến ngày 27/5/2017 lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Quảng cáo Hoàng Trần là thể hiện sự liều lĩnh bất chấp pháp luật. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng thêm tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*) đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Tuy nhiên cũng xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Do đó, cần căn cứ điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[11] Căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đồng thời cũng đảm bảo được tính nghiêm khắc răn đe của pháp luật.

[12] Xét bị cáo hiện không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[13] Đối với ông T và ông G là những người đã mua các tài sản do bị cáo chiếm đoạt. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định ông Tùng và ông Cường không biết và không thể biết số tài sản này do phạm tội mà có. Vì vậy, không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông T ông G.

[14] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo không liên quan vụ án. Theo yêu cầu của bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành giao trả cho bị cáo bằng cách giao cho bà L (*là bà ngoại của bị cáo*) cất giữ là đúng quy định.

- Đối với 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 01 Tivi Led hiệu 48J5100AKXXV và 01 Ipad 3 do ông T giao nộp. Qua điều tra xác định đây

là các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của Công ty T vì vậy Cơ quan điều tra đã giao trả cho Công ty T là đúng qui định.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên N là chứng cứ của vụ án nên Cơ quan điều tra Công an quận 3 đã đưa vào lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

[15] Về trách nhiệm dân sự:

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại E, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo chiếm đoạt của ông E các tài sản gồm: 01 máy ảnh hiệu Canon 5D mark II, 01 thẻ nhớ CF 32GB, 01 cục sạc pin máy ảnh Canon, 01 máy ảnh Canon 7D, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 85 ký hiệu EF 88 mmf/1.8 USM, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Tamzon ký hiệu EF 70.200 F2.8, 01 ống kính máy chụp ảnh hiệu Canon 16.35mm ký hiệu EF 16-35mm, 01 đèn Flash V860 II hiệu GoDox, 01 chân máy ảnh hiệu Tripod Q999. Các tài sản này sau khi chiếm đoạt bị cáo đã bán cho người không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 120/TCKH ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong hình sự Quận 6 xác định các tài sản này có tổng trị giá là: 55.130.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay ông Tài cũng đề nghị được bồi thường theo giá mà Hội đồng định giá đã đưa ra. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông E số tiền 55.130.000 đồng là phù hợp.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại Công ty T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo chiếm đoạt của Công ty T các tài sản gồm 02 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 03 Tivi Led hiệu SamSung UA 48J5100KXXV, 03 máy tính (*hiệu Asus K53E, core I5, 4GB, Asus K53S core I5, Asus K53SD, core I5, 8GB*), 03 Ipad 3. Sau khi chiếm đoạt bị cáo đã bán cho ông T 02 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 03 Tivi Led hiệu SamSung UA 48J5100KXXV và thể chân 01 Ipad 3 do thiếu điều khiển ti vi. Sau khi mua ông Tùng đã bán cho khách không xác định được lai lịch chỉ còn giữ lại 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 01 Tivi Led hiệu Samsung UA 48J5100KXXV và 01 Ipad 3. Sau khi biết rõ tài sản do phạm tội mà có ông Tùng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 01 Tivi Led hiệu Samsung UA 48J5100KXXV và 01 Ipad 3. Cơ quan điều tra đã giao trả cho Công ty T các tài sản mà ông P giao nộp.

Đến nay số tài sản mà Công ty T bị chiếm đoạt chưa thu hồi được gồm 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 02 Tivi Led hiệu SamSung UA 48J5100KXXV, 03 máy tính (*hiệu Asus K53E, core I5, 4GB, Asus K53S core I5, Asus K53SD, core I5, 8GB*), 02 Ipad 3.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 94/KL-HĐĐGTS – TTHS ngày 30/6/2017 xác định các tài sản chiếm đoạt của Công ty Hoàng Trần chưa thu hồi được có tổng trị giá là 29.200.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay Công ty T cũng đề nghị được bồi thường theo giá mà Hội đồng định giá đã đưa ra. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty T số tiền 29.200.000 đồng là phù hợp.

Xét yêu cầu của ông T về việc buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền 8.800.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Như đã nhận định ở trên, ông Tùng mua của bị cáo 02 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 03 Tivi Led hiệu SamSung UA 48J5100KXXV với giá 22.000.000 đồng (01 chiếc 4.400.000 đồng). Tại thời điểm mua, ông P hoàn toàn không biết số tài sản này do phạm tội mà có nên không có lỗi. Sau khi biết rõ tài sản do phạm tội mà có, ông Tùng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 Tivi Led hiệu SamSung UA 48H5150AKXXV, 01 Tivi Led hiệu Samsung UA 48J5100KXXV và 01 Ipad 3 để giao trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay ông Tùng vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra ông Tùng có yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền mà ông đã bỏ ra để mua 02 Tivi mà ông đã giao nộp. Xét thấy, đây là yêu cầu hợp pháp nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải trả lại cho ông T số tiền 8.800.000 đồng là phù hợp.

[16] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho bị hại và người liên quan. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là $2.756.500 + 1.460.000 + 440.000$, tổng cộng là 4.656.500 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 139, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*).

Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*).

Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo A đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt : A 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp ngày 22/6/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại E số tiền 55.130.000 đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Công ty T số tiền 29.900.000 đồng.

Buộc bị cáo phải hoàn trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông T số tiền 8.800.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm chi trả các khoản tiền đã nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.656.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Sơn